

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(đã được kiểm toán)



WE ARE AN INDEPENDENT MEMBER OF
THE GLOBAL ADVISORY
AND ACCOUNTING NETWORK

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

CÔNG TY

Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng tiền thân là doanh nghiệp được thành lập theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 06 năm 2010 của UBND thành phố Hải Phòng về việc chuyển Công ty môi trường đô thị Hải Phòng thành Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị Hải Phòng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200149536 ngày 08 tháng 07 năm 2010 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 7 năm 2017.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 01 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY

Các thành viên của Ban điều hành đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Lê Ngọc Biên	Chủ tịch	
Ông: Ngô Thế Đông	Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 06 tháng 09 năm 2024)
Ông: Trần Quang Đăng	Tổng Giám đốc	(Nghỉ hưu trí theo chế độ ngày 01 tháng 09 năm 2024)
Ông: Phạm Ngọc Quảng	Phó Tổng Giám đốc	
Bà: Phạm Thị Thu An	Phó Tổng Giám đốc	

Kiểm soát viên bao gồm:

Bà: Lê Thị Hiền	Kiểm soát viên	(Bổ nhiệm ngày 16 tháng 12 năm 2024)
Ông: Vũ Đức An	Kiểm soát viên	(Nghỉ hưu trí theo chế độ ngày 01 tháng 10 năm 2024)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến khi lập Báo cáo tài chính này là Ông Lê Ngọc Biên - Chủ tịch Công ty.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban điều hành Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban điều hành Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban điều hành Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính Báo cáo tài chính.



Thay mặt Ban điều hành

Ngô Thế Đông

Tổng Giám đốc

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ban điều hành

Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng được lập ngày 20 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại thời điểm 31/12/2024, một số dự án do Công ty làm chủ đầu tư đã được quyết toán, bao gồm: Dự án Quản lý và Xử lý chất thải rắn Hải Phòng và Dự án công trình cải tạo và xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu xử lý chất thải rắn Đình Vũ. Tuy nhiên trách nhiệm thanh toán nguồn vốn vay trong quá trình thực hiện dự án, và việc ghi nhận tài sản nhà nước hình thành từ dự án đầu tư chưa được hướng dẫn cụ thể từ các cơ quan có thẩm quyền. Chi tiết các nội dung liên quan được trình bày tại Thuyết minh số (1), số (6), số (10) của bản Thuyết minh Báo cáo tài chính. Với các tài liệu được cung cấp chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này tới Báo cáo tài chính của Công ty.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến Thuyết minh số 28 của Báo cáo tài chính, trong đó mô tả Công ty đang thực hiện tái cơ cấu căn cứ theo Văn bản số 1917/KHĐT-DN ngày 07/07/2022 Sở kế hoạch và Đầu tư ban hành về việc triển khai Quyết định số 360/QĐ-TTG ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 và căn cứ theo Quyết định 4417/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc phê duyệt đề án tái cơ cấu lại Công ty.

Công ty TNHH Hân

CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
HĂNG KIỆM TON
AASO

Cát Thị Hà

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025


Nguyễn Đức

số: 4062-2024-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		115.777.115.494	119.406.204.645
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	24.846.284.733	7.319.410.486
111	1. Tiền		24.846.284.733	7.319.410.486
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		83.980.487.061	109.010.368.236
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	04	76.294.208.059	74.849.240.960
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	05	178.500.000	586.200.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	06	7.507.779.002	33.574.927.276
140	III. Hàng tồn kho	07	3.071.249.862	2.396.696.065
141	1. Hàng tồn kho		3.071.249.862	2.396.696.065
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		3.879.093.838	679.729.858
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	3.479.556.544	671.822.671
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	399.537.294	7.907.187
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		303.005.906.374	252.360.584.263
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	52.272.546.069
216	1. Phải thu dài hạn khác	06	-	52.272.546.069
220	II. Tài sản cố định		177.901.812.932	200.088.038.194
221	1. Tài sản cố định hữu hình	08	175.856.450.345	197.925.797.743
222	- Nguyên giá		385.660.638.848	380.715.179.201
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(209.804.188.503)	(182.789.381.458)
227	2. Tài sản cố định vô hình	09	2.045.362.587	2.162.240.451
228	- Nguyên giá		2.976.946.556	2.976.946.556
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(931.583.969)	(814.706.105)
260	III. Tài sản dài hạn khác		125.104.093.442	-
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	125.104.093.442	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>418.783.021.868</u>	<u>371.766.788.908</u>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		194.761.706.562	131.813.831.555
310	I. Nợ ngắn hạn		94.432.941.647	78.376.285.486
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	12.907.066.927	9.294.223.133
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	2.419.535.196	1.977.137.785
314	3. Phải trả người lao động		15.930.252.394	14.891.075.307
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	28.567.211.771	27.252.966.370
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		358.419.432	115.390.682
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	3.798.039.944	3.456.175.539
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	11	13.080.205.989	400.800.000
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	16	-	4.530.000.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		17.372.209.994	16.458.516.670
330	II. Nợ dài hạn		100.328.764.915	53.437.546.069
337	1. Phải trả dài hạn khác	15	99.564.564.915	52.272.546.069
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	11	764.200.000	1.165.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		224.021.315.306	239.952.957.353
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	68.266.849.183	67.272.049.612
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		7.805.513.614	7.805.513.614
411a	Cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết		7.805.513.614	7.805.513.614
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		45.337.218.242	45.337.218.242
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		15.057.749.146	14.062.949.575
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		-	-
421b	LNST chưa phân phối năm nay		-	-
422	5. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		66.368.181	66.368.181
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		155.754.466.123	172.680.907.741
432	1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	18	155.754.466.123	172.680.907.741
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		418.783.021.868	371.766.788.908

Người lập biểu

Nguyễn Hồng Nhung

Trưởng phòng Kế toán tài vụ

Nguyễn Thị Hương Giang

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám đốc



Ngô Thế Đông

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	362.044.358.910	350.156.997.154
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		362.044.358.910	350.156.997.154
11	4. Giá vốn hàng bán	20	332.476.153.373	321.113.011.740
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		29.568.205.537	29.043.985.414
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	70.787.838	74.204.674
22	7. Chi phí tài chính	22	195.463.951	385.456.592
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		195.463.951	385.456.592
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	25.349.411.969	21.259.609.385
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.094.117.455	7.473.124.111
31	11. Thu nhập khác	24	269.926.219	576.880.882
32	12. Chi phí khác	25	129.343.122	110.509.637
40	13. Lợi nhuận khác		140.583.097	466.371.245
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.234.700.552	7.939.495.356
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	918.701.982	1.677.401.506
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>3.315.998.570</u>	<u>6.262.093.850</u>

Người lập biểu



Nguyễn Hồng Nhung

Trưởng phòng Kế toán tài vụ



Nguyễn Thị Hương Giang

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám đốc



Ngô Thế Đông

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2024

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu		334.158.317.140	330.692.059.684
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(145.677.843.637)	(119.756.136.478)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(140.237.503.642)	(126.608.423.785)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(181.330.428)	(385.456.592)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.947.686.375)	(1.100.000.000)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		58.325.255.683	45.859.161.797
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(93.080.092.455)	(119.700.089.415)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		11.359.116.286	9.001.115.211
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(6.181.635.866)	(458.960.000)
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		70.787.838	74.204.674
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(6.110.848.028)	(384.755.326)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		24.269.012.708	8.536.907.858
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(11.990.406.719)	(19.055.307.858)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		12.278.605.989	(10.518.400.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		17.526.874.247	(1.902.040.115)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		7.319.410.486	9.221.450.601
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	24.846.284.733	7.319.410.486

Người lập biểu

Trưởng phòng Kế toán tài vụ

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Nhung



Nguyễn Thị Hương Giang



Ngô Thế Đông

HÃNG KIỂM TOÁN AASC

AASC TẠI HÀ NỘI - TRỤ SỞ CHÍNH

T: (84) 24 3824 1990 | **F:** (84) 24 3825 3973

E: aasc@aasc.com.vn

A: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

AASC TẠI TP HỒ CHÍ MINH

T: (84) 28 3945 0505 - (84) 28 3945 0606 | **F:** (84) 28 3945 1106

E: aaschcm@aasc.com.vn

A: Tầng 3, Tòa nhà Galaxy 9, số 9 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam

AASC TẠI QUẢNG NINH

T: (84) 203 3627 571 | **F:** (84) 203 3627 572

E: aascqn@aasc.com.vn

A: Số 8 Chu Văn An, Hạ Long, Quảng Ninh, Việt Nam